

Bản án số: 02/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 25-5-2018

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thạch

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thu Lâm

2. Ông Trần Đăng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Tư - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh: Ông Nguyễn Văn Hoàn – Kiểm sát viên.

Ngày 25-5-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 76/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2017 về việc “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 03/2018/QĐXX-ST ngày 09 tháng 4 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2018 ngày 27-4-2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Tạ Viết D, sinh năm 1984; Địa chỉ, nơi cư trú: Tổ dân phố 6, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 1992; Địa chỉ, nơi cư trú: Tổ dân phố 1, phường S, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá tố tụng nguyên đơn anh Tạ Viết D trình bày:

Anh Tạ Viết D và chị Nguyễn Thanh T cưới nhau và chung sống với nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi cưới nhau, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do tính cách sống không hợp nhau, hai bên bất đồng quan điểm, chị T đưa con bỏ về cha mẹ ruột ở phường S, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh sống, anh và chị T sống ly thân từ tháng 8 năm 2016 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Tạ Viết D yêu cầu xin được ly hôn với chị Nguyễn Thanh T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Tạ Huyền Bảo Tr, sinh ngày 24-8-2015, hiện nay đang ở với chị T, khi ly hôn anh D có nguyện vọng được nuôi con chung và không yêu cầu chị T phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và các khoản nợ: Không có tài sản, không nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn chị Nguyễn Thanh T vắng mặt nhưng trong quá trình tiến hành tố tụng, viết bản tự khai và hòa giải trình bày như sau:

Chị thống nhất với lời khai của anh D về thời gian, điều kiện kết hôn, vợ chồng sống chung được với nhau một năm thì xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại nên chị và con bỏ về nhà bố mẹ ruột ở thị xã K sinh sống từ tháng 7 năm 2016 đến nay. Chị T cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn, mâu thuẫn vợ chồng sẽ khắc phục được, do con còn nhỏ nên vẫn có nguyện vọng vợ chồng đoàn tụ, tiếp tục xây dựng hạnh phúc gia đình để nuôi dạy con cái.

Về con chung: Có một con chung như anh D trình bày, nay chị mong vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con cái. Nếu anh D kiên quyết ly hôn thì chị T yêu cầu được nuôi con và yêu cầu anh D phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Về tài sản và các khoản nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn đã không chấp hành quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn vắng mặt tại

phiên tòa, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho anh Tạ Viết D được ly hôn chị Nguyễn Thanh T; Về con chung: Đề nghị giao con chung cháu Tạ Huyền Bảo Tr, sinh ngày 24-8-2015 cho chị Nguyễn Thanh T được nuôi dưỡng. Anh Tạ Viết D phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Về tài sản và nợ chung, đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Anh Tạ Viết Dũng có đơn khởi kiện xin ly hôn với chị Nguyễn Thanh T và hiện nay chị Nguyễn Thanh T có hộ khẩu thường trú và đang cư trú tại Tổ dân phố 1, phường S, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thanh T đã nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử, đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa và Thông báo mở lại phiên tòa, qua xác minh chị Nguyễn Thanh T vẫn đang đăng ký địa chỉ cư trú tại Tổ dân phố 1, phường S, thị xã K, nhưng tại phiên tòa hôm nay vắng mặt, nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án để giải quyết và tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về hôn nhân: Anh Tạ Viết D và chị Nguyễn Thanh T tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Anh D cho rằng do vợ chồng không

hòa hợp, thường xuyên mâu thuẫn, xích mích kéo dài không khắc phục được. Chị T nhiều lần bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống, nhưng vì thương con còn nhỏ nên về đoàn tụ với nhau nhưng chỉ được một thời gian ngắn lại tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ 8 năm 2016 cho đến nay không quan tâm gì đến nhau. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và không thể hàn gắn được tình cảm, nếu tiếp tục kéo dài cuộc sống chung thì mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cho anh Tạ Viết D được ly hôn với chị Nguyễn Thanh T.

[3]. Về nuôi con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Tạ Huyền Bảo Tr, sinh ngày 24-8-2015, hiện cháu chưa đầy 36 tháng tuổi và đang ở với chị T. Khi ly hôn anh D có nguyện vọng được quyền nuôi con chung, vì chị T chưa có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Tuy nhiên, cháu Tr chưa đủ 36 tháng tuổi và chị T có nguyện vọng được nuôi con, cháu Tr cũng đang còn nhỏ nên cần phải giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chị T có yêu cầu anh D phải cấp dưỡng tiền nuôi con hàng tháng, anh D có nghề nghiệp ổn định, người không trực tiếp nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, căn cứ vào Khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, buộc anh Tạ Viết D phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thanh T mỗi tháng 1.500.000 đồng.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Anh D và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[5]. Về án phí: Anh Tạ Viết D là nguyên đơn nên phải nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình,

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5, điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Tạ Viết D và chị Nguyễn Thanh T.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Tạ Huyền Bảo Tr, sinh ngày 24-8-2015 cho chị Nguyễn Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Tr thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

2.2. Anh Tạ Viết D phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thanh Tâm, mỗi tháng 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 05 năm 2018 cho đến khi cháu Tạ Huyền Bảo Tr thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thực hiện đúng nghĩa vụ đóng góp tiền, thì phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Anh Tạ Viết D phải nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0006759 ngày 20-12-2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị

xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh. Anh Tạ Việt D phải nộp tiếp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo bản án: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Kỳ Anh ;
- Chi cục THADS T.X Kỳ Anh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường Đại Nài;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP;

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Ngọc Thạch

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

